

Số: **1766** /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **27** tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện các đề tài NCKH sinh viên năm học 2016 - 2017
do Trường hỗ trợ kinh phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT - BGDDĐT - BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ - MĐC, ngày 08/5/2014 về việc ban hành "Quy chế Nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất";

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ - MĐC ngày 25/6/2014 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét đề nghị của các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế và Trưởng các Khoa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 201 đề tài NCKH sinh viên (có danh mục kèm theo) được thực hiện trong kế hoạch năm học 2016 - 2017. Kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện mỗi đề tài là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn). Các đề tài được tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy chế hiện hành.

Điều 2. Các sinh viên là chủ trì đề tài, các cán bộ hướng dẫn, các ông (bà) Trưởng các Khoa, Bộ môn, phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế và Tài vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Đoàn Thanh niên Trường;
- Lưu: HCTH, KHQT(Nghiệp).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Lê Hải An

**DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
ĐĂNG KÝ TRONG NĂM HỌC 2016-2017**

(kèm theo quyết định số 1766/QĐ-MĐC ngày 27 tháng 09 năm 2016)

Tổng số đề tài: **201**

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
I	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (18 đề tài)			
1	Xây dựng chương trình hỗ trợ tính toán trong thiết kế thông gió mở hầm lò trên nền tảng liteCAD	Phạm Đức Hoàn Bùi Thanh Hải Phạm Đức Hoàn Bùi Thanh Hải	THM K58	Nông Thị Oanh
2	Nghiên cứu, ứng dụng công cụ RapidMiner trong khai phá dữ liệu	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh Đặng Xuân Duy Vũ Diệu Linh Nghiêm Thị Hồng Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	THM K59	Nguyễn Thị Phương Bắc
3	Xây dựng Website tra cứu điểm THCS	Đặng Thế Sơn Nguyễn Đức Huy Nguyễn Quang Thủ	CNPM A K58 CNPM B K59	Phạm Văn Đồng
4	Nghiên cứu triển khai Microsoft Sharepoint Server cho doanh nghiệp	Lê Thị Hiền Nguyễn Thị Thắm Đỗ Thị Ngọc Bùi Huy Hoàng	MMT K58	Đỗ Như Hải
5	Xây dựng website thư viện dành cho sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa Chất	Lê Xuân Tùng Nguyễn Kim Thi Lê Thị Diệu Linh Phạm Hồng Duy	MMT K58	Phạm Đình Tân
6	Xây dựng ứng dụng trắc nghiệm ôn luyện Chuẩn đầu ra ngoại ngữ trên hệ điều hành Android	Phạm Xuân Nam Chính Nguyễn Xuân Hòa	MMT K58	Phan Mạnh Tiến
7	Xây dựng phần mềm quản lý kho tài liệu và diễn đàn cho trường Đại học Mỏ-Địa chất	Vũ Trọng Đạt Phạm Anh Tuấn Nguyễn Văn Huy Nguyễn Huy Hoàng	CNPM A K59 CNPM B K59 CNPM A K59 CNPM A K59	Phạm Văn Đồng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
8	Xây dựng phần mềm quản lý Đoàn viên, ứng dụng cho Đoàn thanh niên trường Đại học Mở- Địa chất	Nguyễn Thị Thu Hương Đỗ Thị Huệ Phan Thị Liên Khuất Thị Thanh Nhân	TKT K57	Nguyễn Thế Bình
9	Xây dựng diễn đàn học tiếng Anh	Đỗ Hoàng Chung Nguyễn Thu Trang Nguyễn Thị Bình	TKT B K58	Phạm Quang Hiền
10	Xây dựng website các câu lạc bộ của trường Đại học Mở- Địa chất	Bùi Thị Cẩm Nhung Trần Văn Dũng Bùi Văn Phúc	TKT A K58	TS. Lê Thanh Huệ
11	Nghiên cứu xây dựng một số trò chơi trên điện thoại Android	Dương Quỳnh Thiện Ngô Ngọc Anh Phạm Quý Lâm	THM K59 CNPM C K60 MMT K60	Đặng Hữu Nghị
12	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống máy chủ trò chơi đa người dùng tương tác theo thời gian thực (real-time multi-player game server) dựa trên công nghệ socket	Nguyễn Văn Hưng Trần Đình Tuấn	CNPM K59	Hồ Thị Thảo Trang
13	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống quản lý nhà hàng sử dụng framework Laravel	Nguyễn Mạnh Hùng Hoàng Văn Hối Phạm Hải Ninh	CNPM K58	Hồ Thị Thảo Trang
14	Xây dựng chương trình quản lý khoáng sản đồng tại một số khu mỏ điển hình thuộc tỉnh Lào Cai bằng công nghệ WebGIS	Nguyễn Đình Tuấn Đình Viết Thiện Trần Quang Thắng Hồ Thị Gấm	TĐC K58	Dương Thị Tâm
15	Xây dựng chương trình mô phỏng và đánh giá tài nguyên trữ lượng các thân quặng có cấu trúc phức tạp bằng một số thuật toán nội suy	Nguyễn Tuấn Anh Vũ Ngọc Hùng Trần Thị Oanh	TĐC K57	Trương Xuân Luận
16	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu địa chất than khu mỏ Khe Chàm bằng công nghệ WebGIS	Vũ Thị Hồng Tươi Kiều Thị Như Vân Đoàn Thị Thơm Nguyễn Đình Cố	TĐC K57	Nguyễn Thị Hải Yến

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
17	Nghiên cứu xây dựng phần mềm đánh giá trữ lượng tài nguyên khoáng sản	Văn Tiến Thành Mai Thị Tuyết Trần Thế Vũ Nguyễn Thị Chi Đỗ Thị Huyền Trang	TĐCK59	Phạm An Cường
18	Nghiên cứu và xây dựng phần mềm quản lý kết quả kiểm tra chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học và báo cáo kết quả đáp ứng công tác xét tốt nghiệp đại học	Cao Văn Trung Trần Song Toàn Nguyễn Lam Trường Trần Trọng Trường Nguyễn Thị Mai Loan	TTĐ K59 TTĐ K59 TTĐ K59 TKT B K59	Nguyễn Tuấn Anh
II	KHOA CƠ ĐIỆN (27 đề tài)			
1	Xây dựng module thu thập dữ liệu kết nối với máy tính	Nguyễn Tiến Anh Mai Ngọc Linh	TĐH A K58 TĐH B K58	Nguyễn Thế Lực
2	Nghiên cứu chế tạo bộ điều khiển thiết bị phun xăng điện tử cho xe sinh thái	Trịnh Công Thành Trịnh Xuân Phương Lê Hoàng Long Cao Văn Dũng Nguyễn Tiến Sơn	TĐH A K58	Khổng Cao Phong
3	Nghiên cứu điều khiển cánh tay robot 3 bậc tự do	Đỗ Văn Dũng Nguyễn Văn Tuấn Đỗ Trung Kiên Lê Thị Vân Hương	TĐH A K58 TĐH A K58 TĐH B K58 TĐH A K58	Đặng Văn Chí
4	Ứng dụng phần mềm Matlab & Simulink, nghiên cứu xây dựng chương trình mã hóa và giải mã vạch 2 chiều (QR code)	Nguyễn Thị Phương Phạm Công Chung Nguyễn Minh Hoàng	TĐH A K58 TĐH A K58 TĐH B K58	Nguyễn Thế Lực
5	Nghiên cứu hệ thống chăm sóc cây tự động bằng phương pháp thủy sinh	Nguyễn Thị Hương Phạm Việt Đức Lê Huỳnh Đức	TĐH A K59 TĐH A K59 TĐH A K58	Đào Hiếu
6	Nghiên cứu chế tạo bộ điều khiển tự động hóa băng tải trong công nghiệp mỏ	Phan Văn Nhất Hoàng Đình Tuấn Khúc Anh Tuấn	TĐH B K59	Khổng Cao Phong

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
7	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mạch thu thập dữ liệu dùng vi điều khiển	Nguyễn Ngọc Anh Phạm Văn Hùng Lương Thị Hồng Thắm	DCCDDT A K58	Nguyễn Tiến Sỹ
8	Nghiên cứu thiết kế bộ đo và giám sát điện năng từ xa	Hoàng Văn Nhật Nguyễn Hồng Duy Trần Thị Ngà	DCCDDT B K58	Nguyễn Trường Giang
9	Nghiên cứu thiết kế mạch đo và điều tiết nồng độ khí mê-tan trong công tác thông gió mỏ than hầm lò	Đặng Văn Hoàng Trần Xuân Lộc Hoàng Ngọc Linh	DCCDDT B K58	Nguyễn Thạc Khánh
10	Xây dựng bài thí nghiệm điều khiển các thông số chính của máy điện đồng bộ tại phòng thí nghiệm Điện - Điện tử	Trần Văn Tuyển Trần Trọng Minh Lê Thị Hương Đình Văn Hưng	DCCDDT58A	Nguyễn Thạc Khánh
11	Thiết kế và chế tạo robot vẽ tranh sử dụng kit nhúng Raspberry Pi	Trịnh Quang Tùng Đặng Văn Trung Trịnh Thúy Tình Trần Văn Đền	DCCDDT B K58	Tổng Ngọc Anh
12	Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả của việc sử dụng cấu trúc lồng sóc kép cho động cơ không đồng bộ ba pha rôto lồng sóc nhằm cải thiện đặc tính mở máy của động cơ	Nguyễn Văn Đạt Lê Quang Vũ Nguyễn Minh Tuấn	ĐKH K59	Lê Văn Tuấn
13	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm NEPLAN phân tích, tính toán hệ thống cung cấp điện	Đỗ Trung Việt Nguyễn Văn Hải Vũ Thanh Hiếu	ĐKH K59	Bùi Đình Thanh
14	Nghiên cứu, đánh giá khả năng ứng dụng nguồn năng lượng mặt trời và hòa đồng bộ lưới điện ở Công ty cổ phần than Cọc Sáu-Vinacomin	Bé Văn Tuấn Mai Thanh Tăng Đàm Trung Đức Hoàng Duy Duẩn	ĐKH K58	Hồ Việt Bun
15	Ứng dụng Arduino xây dựng mô hình trạm bơm nước	Hà Thị Thảo Nguyễn Thế Ngọc Quyết Lê Đức Nhân Ngô Minh Dương	HTĐ K59	Ngô Thanh Tuấn

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
16	Nghiên cứu ứng dụng các phần tử ON/OFF và PLC điều khiển hệ truyền động-tự động khí nén	Đinh Hữu Huy Nguyễn Anh Quân Nguyễn Thế Anh Đặng Duy Đông	Máy & Tự động Thủy khí K58	Nguyễn Văn Lại
17	Tính toán, thiết kế mô hình máy đóng dấu sản phẩm tự động có sử dụng hệ thống điều khiển khí nén	Nguyễn Tiến Luật Phạm Công Hoàn Nguyễn Thế Lực Nguyễn Đình Cường Ngô Văn Tuấn	Máy & Tự động Thủy khí K58	Nguyễn Phúc Trường
18	Nghiên cứu, tính toán, thiết kế bộ hãm tời thủy lực dành cho thiết bị khoan sâu	Bùi Văn Hạnh Nguyễn Thế Trung Dương Thành Trung Nguyễn Việt Dũng Trần Khắc Minh	Máy & Tự động Thủy khí K58	Nguyễn Sơn Tùng
19	Nghiên cứu, tính toán, lựa chọn các thông số quạt hướng trục phục vụ việc thông gió các tòa nhà cao tầng của hộ gia đình trong khu vực nội thành	Trần Tuấn Minh Trần Quang Tùng Trần Hồng Sơn Thân Văn Cây Nguyễn Văn Tấn	Máy & Tự động Thủy khí K59	Lê Quang Thịnh
20	Ứng dụng phần mềm Microsoft Exel, Autocad và Solidwork trong tính toán, thiết kế hệ thống truyền động cơ khí	Nguyễn Văn Tuyển Trương Duy Vũ Nguyễn Tiến Tài Ngô Thế Công Ngô Văn Sơn	Máy & Tự động Thủy khí K59	Nguyễn Thanh Tùng
21	Nghiên cứu máy liên hợp đào lò AM50 và biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng máy ở một số mỏ hầm lò vùng Quảng Ninh	Hoàng Văn Sơn	Máy Và Thiết bị mỏ K58	Đoàn Văn Giáp
22	Nghiên cứu tính toán hệ thống vận chuyển vật liệu rời bằng dòng khí áp lực cao	Đoàn Văn Tường Phạm Văn Thuận	Máy & Thiết bị mỏ K58	Trần Việt Linh
23	Nghiên cứu chế độ làm việc của bơm bánh răng trong hệ thống truyền động thủy lực trên ô tô mô	Phạm Văn Cường Nguyễn Huy Hải	Máy và Thiết bị mỏ K58	Vũ Ngọc Trà

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
24	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm Pro Engineer trong tính toán thiết kế xe goòng dùng trong mỏ hầm lò	Phạm Văn Bắc Nguyễn Xuân Quảng	Máy và Thiết bị mỏ K59	TS.Nguyễn Văn Xô
25	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm Pro Engineer trong tính toán thiết kế Quang lật dùng trong mỏ hầm lò	Trần Mạnh Cường Trần Thế Sang	Máy và Thiết bị mỏ K59	TS.Nguyễn Văn Xô
26	Ứng dụng phần mềm Solid Works trong xây dựng mô hình một số máy bơm thủy lực cho phòng thí nghiệm ảo	Lê Hoài Nam Đậu Giang Nam	Máy và Thiết bị mỏ K59	Nguyễn Thế Hoàng
27	Ứng dụng phần mềm Solid Works trong mô phỏng bơm cung cấp nhiên liệu động cơ diesel	Vũ Minh Tuấn Nguyễn Văn Thông	Máy và Thiết bị mỏ K59	Nguyễn Thế Hoàng
III	KHOA DẦU KHÍ (31 đề tài)			
1	Nghiên cứu thuộc tính địa chấn cho đá móng nứt nẻ tại khu vực X – bể Cửu Long và khả năng thực hiện trong phần mềm Petrel	Hoàng Văn Thủy Nguyễn Thị Hải Anh Trần Văn Thủy Nguyễn Mạnh Thế	ĐVL K58	PGS. TS Phan Thiên Hương
2	Nghiên cứu khả năng nâng cao độ phân giải của tài liệu đo sâu phân cực kích thích với các tham số xử lý khác nhau, áp dụng trên một tuyến đo tìm kiếm quặng vàng xâm tán tại vùng X	Phạm Quỳnh Trang Vũ Thị Vân Anh Đậu Thị Hà	ĐVL K58	ThS. Phạm Ngọc Kiên
3	Xây dựng chương trình mô phỏng sự phân rã các đồng vị phóng xạ và đánh giá mức độ ảnh hưởng đến môi trường của một số mẫu đất đá	Lê Thị Hồng Diệp Nguyễn Huy Dân Nguyễn Văn Thỏa	ĐVL K58	ThS. Trương Thị Chinh
4	Nghiên cứu khả năng làm suy giảm nhiễu phản xạ nhiều lần trên tài liệu Địa chấn bằng phần mềm Matlab	Nguyễn Văn Luân Nguyễn Thu Thảo Đoàn Thị Hạnh Nguyễn Thị Thùy Trang	ĐVL K58	ThS. Phan Thị Hồng
5	Nghiên cứu tổng hợp polymer có khả năng nhận biết một số khí thải ô nhiễm, hóa chất độc hại	Nguyễn Hà Trang Nguyễn Văn Cường Hồ Văn Hà	LHDA K58	TS. Nguyễn Thị Linh
6	Nghiên cứu quy trình tổng hợp xanh nano bạc sử dụng cho quá trình kháng vi khuẩn xâm nhập	Lê Thị Hồng Hà Thị Uyên Đặng Thị Mỹ Linh	LHD B K58 LHD B K58 LHD A K58	PGS.TS Phạm Xuân Núi

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
7	Nghiên cứu tổng hợp chế phẩm sinh học tạo nhũ tương nano sử dụng trong bảo quản nông sản sau thu hoạch	Phạm Thị Hằng Trần Thị Hương Giang Đình Xuân Hoàng	LHD B K58	PGS.TS Phạm Xuân Núi
8	Nghiên cứu biến tính chất hoạt động bề mặt từ nguồn tự nhiên có khả năng phân hủy sinh học, ứng dụng xử lý môi trường nước nhiễm dầu	Dương Thị Thúy Nga Nguyễn Phương Loan Nguyễn Anh Tuấn Lê Anh Tuấn	LHD A K59 LHD A K59 LHD B K59 LHD B K59	TS. Ngô Thanh Hải
9	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer hữu cơ xốp từ dẫn xuất aryl halogenua với các hợp chất vòng thơm	Khúc Thị Huệ Trần Thị Thanh Đào Thị Hằng Đặng Thị Thu Hiền	LHD A K58	PGS.TS Tổng Thị Thanh Hương
10	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác quang trên cơ sở polymer hữu cơ	Nguyễn Đình Đức Vũ Ngọc Anh Phạm Ngọc Hà Nguyễn Văn Toàn	LHD A K58	PGS.TS Tổng Thị Thanh Hương
11	Nghiên cứu tổng hợp chất xúc tác từ nguồn khoáng sét phế phẩm vỏ trấu làm chất xúc tác cho quá trình đồng nhiệt phân biomass và nhựa thải thu nhiên liệu lỏng	Phạm Thị Mai Vũ Thị Hoài Bùi Thị Nhài Phạm Thị Bích Ngọc Dương Thị Huyền Trang	LHD B K59	PGS.TS. Nguyễn Khánh Diệu Hồng
12	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polyme ghép, định hướng ứng dụng làm vật liệu chống ăn mòn đường ống dẫn dầu khí làm việc trong môi trường nước biển	Nguyễn Ngọc Tính Ngô Thị Thơm Thảo Trần Thị Duyên	LHD B K59	TS. Công Ngọc Thắng
13	Tìm hiểu một số phụ gia để cải thiện tính năng của sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu nhựa (polymer) thải	Phạm Đình Thảo Đào Thị Huệ Dương Ngọc Lam Đỗ Phương Thanh Đào Văn Khánh	LHD B K59	TS. Bùi Thu Hoài
14	Nghiên cứu đặc tính tương tác đá chứa - chất lưu của đối tượng móng granit nứt nẻ mỏ Cá Ngừ Vàng	Nguyễn Mạnh Cường Bùi Văn Tám Nguyễn Văn Vương Trần Văn Hải	KKK B K58	TS. Nguyễn Thế Vinh

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
15	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng trám xi măng giếng khoan thuộc bể Nam Côn Sơn	Phạm Thành Vinh Đặng Thanh Lâm Nguyễn Văn Phương Đặng Văn Tình Đình Tuấn Anh	KKT K58	GVC. Lê Văn Thăng
16	Nghiên cứu khả năng thành tạo hydrate trong quá trình khoan các giếng khoan nước sâu	Đông Thị Hoàng Yến Phan Thị Hợi Phạm Xuân Phong Trần Văn Võ	KKK A K58	TS. Lê Quang Duyên
17	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả thi công các lỗ khoan ngang tháo nước trong hầm lò mỏ Thống Nhất	Đặng Tiến Đông Trần Sỹ Phú Lê Xuân Duẩn Nguyễn Quang Huy	KKKB K58	TS. Nguyễn Trần Tuấn
18	Nghiên cứu ảnh hưởng của tính dính ướt đến hệ số thu hồi dầu đối tượng cát kết mỏ Tê Giác Trắng	Nguyễn Minh Ngọc Hà Văn Thủy Lê Thành Đạt	KKK B K57	ThS. Nguyễn Văn Thành
19	Nghiên cứu khả năng thi công các lỗ khoan thăm dò thẳng đứng trong hầm lò mỏ than Nam Mẫu	Hoàng Văn Quang Vũ Văn Lục Nguyễn Hồng Anh	KKK B K58	TS. Nguyễn Trần Tuấn
20	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý dầu - nước bằng bình tách tĩnh điện	Mạc Trần Tùng Đỗ Quyết Tiến Lê Thiên Tình Nguyễn Thanh Tùng	KKK A K59	ThS. Doãn Thị Trâm
21	Nghiên cứu sự thay đổi tính chất của dung dịch khoan qua tầng sét trương nở mỏ Bạch Hổ	Nguyễn Anh Tuấn Cần Trung Thành Vũ Văn Tú Lê Văn Nam Nguyễn Văn Thuận	KKK A K58	PGS.TS. Trần Đình Kiên

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
22	Nghiên cứu khắc phục sự cố tràn dầu bằng chế phẩm sinh học	Cao Thái Sơn	KKK A K58	PGS.TS. Hoàng Dung
23	Nghiên cứu những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc của trạm bơm đẩy trong hệ thống vận chuyển dầu tại khu vực mỏ Rồng	Nguyễn Văn Giang Nguyễn Sỹ Quân Hoàng Thu Thủy Nguyễn Thế Đan Trần Văn Quân	TBDK K58	Nguyễn Thanh Tuấn
24	Ảnh hưởng của hiện tượng va đập thủy lực lên tuổi thọ của đường ống công nghệ vận chuyển dầu thô ở mỏ Bạch Hổ và giải pháp hạn chế	Trần Thanh Lâm Đình Công Minh Hoàng Tùng Nguyễn Mạnh Tùng Đặng Thị Thu Hà	TBDK K57 TBDK K57 TBDK K58 TBDK K58 TBDK K58	TS. Nguyễn Văn Thịnh
25	Nghiên cứu các tham số cơ bản liên quan đến hiện tượng uốn, xoắn và bóp méo đường ống vận chuyển dầu khí	Trần Huy Hoàng Nguyễn Quang Hưng Nguyễn Việt Minh Vũ Quang Đông Nguyễn Duy Phúc	TBD K58	TS. Triệu Hùng Trường
26	Tìm hiểu về các loại giàn khoan biển đang hoạt động tại Việt Nam	Hoàng Văn Thuyết Phan Văn Trung Lê Quý Khang Hoàng Cao Khải Nguyễn Hồng Giang	TBD K57	TS. Hoàng Anh Dũng
27	Đánh giá trạng thái hoạt động của các giếng khai thác dầu bằng gaslift tại mỏ Bạch Hổ	Trần Thị Thu Ngô Văn Tú Nguyễn Văn Nam Hoàng Thị Vân	TBD K58	TS. Lê Đức Vinh
28	Nghiên cứu xây dựng các mô hình lịch sử chôn vùi 1D cho khu vực ngoài khơi Norway	Trần Văn Phòng Nguyễn Văn Nghĩa Vũ Thị Liên Vũ Nhật Hoa Nguyễn Thị Hương	ĐCDK K58	TS. Lê Ngọc Ánh

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
29	Tích hợp tài liệu mẫu lõi và carota để nghiên cứu đánh giá chất lượng đá chứa	Đặng Thị Thu Mai Tuyết Chinh Nguyễn Minh Thông	ĐCDK K58	TS. Phạm Văn Tuấn
30	Các phương pháp xác định bẫy phi cấu tạo	Hà Diệu Linh Bùi Thị Linh Lê Thị Mai Trần Vĩnh Luận	ĐCDK K59	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng
31	Nghiên cứu đặc điểm địa tầng trầm tích ngoài khơi Norway dựa vào tài liệu 3D	Trần Thu Hà Giang Thị Tú Anh Nguyễn Thị Quyên Mai Thị Phụng	ĐCDK K59	TS. Lê Ngọc Ánh
IV	KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT ĐỊA CHẤT (21 đề tài)			
1	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm STANMOD trong tính toán các thông số dịch chuyển vật chất hoà tan từ tài liệu thí nghiệm đồ chất chỉ thị	Nguyễn Quang Đăng Vũ Thị Thảo Dương Văn Thê	ĐCTV A K58	ThS. Trần Vũ Long
2	Xác định sự dịch chuyển của một số chất ô nhiễm từ bãi rác Nam Sơn – TP. Hà Nội vào tầng chứa nước	Trương Viết Năm Anh Nguyễn Văn Khánh Bùi Thị Thủy	ĐCTV B K58	TS. Dương Thị Thanh Thủy
3	Lựa chọn và áp dụng phương pháp tính toán dòng chảy môi trường phù hợp cho lưu vực sông Hồng – sông Thái Bình đoạn Hà Nội.	Nguyễn Văn Duy Lương Bá Nam Hoàng Tuấn Kiệt Trần Mạnh Hùng	ĐCTV B K58	ThS. Vũ Thu Hiền
4	Xác định vận tốc dòng chảy của nước dưới đất tầng chứa nước Holocene vùng Đan Phượng sử dụng đồng vị Radon trong lỗ khoan.	Cao Việt Anh Nguyễn Thị Hoàng Giang Lê Thọ Dương	ĐCTV B K57 ĐCTV B K57 ĐCTV B K59	TS. Nguyễn Bách Thảo
5	Lượng hóa hoạt động kiến tạo hiện đại và ảnh hưởng của chúng đối với tai biến địa chất khu vực ven biển Ninh Thuận – Bình Thuận	Cảnh Chi Hiếu Phan Thị Chinh Nguyễn Đình Quảng Nguyễn Huệ Quỳnh	Địa chất B K58	PGS.TS. Hoàng Văn Long

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
6	Phân tích Nguồn gốc thành tạo sa khoáng ven biển Phú Yên Khánh Hòa dựa trên kết quả định tuổi tuyệt đối U-Pb và phân tích mối liên quan giữa khoáng vật bằng phương pháp Quemsan	Trần Thị Huyền Nguyễn Thị Tâm Hoàng Văn Huy Mai Thị Ngọc Ánh	Địa chất A, B K58	ThS. Nguyễn Hữu Hiệp
7	Luận giải lịch sử nâng kiến tạo Núi Bà - Khánh Hòa trong giai đoạn Kainozoi bằng phương pháp định tuổi tuyệt đối AFT (Apatite fission track)	Bùi Minh Quân Nguyễn Mạnh Phúc Nguyễn Tùng Long	Địa chất A, B K58	ThS. Nguyễn Hữu Hiệp
8	Đánh giá vai trò của các yếu tố địa chất và hải văn ven bờ đối với sự biến động vùng ven biển Nam Định – Thái Bình	Lê Thị Hòa Lê Thị Bùi Phạm Cao Siêu Phạm Thanh Thủy	Địa chất B K59	GV. Ngô Thị Kim Chi
9	Nghiên cứu khả năng sử dụng xỉ đáy lò nhà máy nhiệt điện An Khánh – Thái Nguyên trong kết cấu áo đường mềm	Mạc Tuấn Vũ Phạm Duy Long Nguyễn Đức Chiêu Nguyễn Văn Quyết	ĐCCT-ĐKT A K58	Phùng Hữu Hải
10	Nghiên cứu ứng dụng tro bay từ các nhà máy nhiệt điện trong cải tạo các đặc tính địa kỹ thuật của nền đường giao thông	Bùi Đình Sơn Nguyễn Thị Trang Nguyễn Anh Vinh	ĐCCT-ĐKT A K58	Nguyễn Ngọc Dũng
11	Nghiên cứu khả năng ứng dụng tro xỉ của nhà máy nhiệt điện An Khánh để làm lớp tiêu thoát nước thay cho lớp đệm cát khi xử lý nền đất yếu bằng vật liệu tiêu thoát nước thẳng đứng	Cao Sỹ Nhân Đào Ngọc Diệp Sỹ Danh Kiên Nguyễn Phương Nam	ĐCCT-ĐKT A K58	Bùi Văn Bình
12	Nghiên cứu sử dụng hạt cao su nhân tạo trong chế tạo bê tông làm tường vách ngăn	Nguyễn Văn Tường Lê Thị Oanh Mai Thành Nam Nguyễn Văn Đô Nguyễn Đăng Khoa	ĐCCT – ĐKT A K58	Nguyễn Văn Hùng
13	Nghiên cứu đặc điểm thành phần khoáng vật sét khu vực Bắc sông Hồng thuộc huyện Gia Lâm - Hà Nội	Phạm Thế Công Nguyễn Khánh Hoàng Thăng Thăng Phan Đức Anh	ĐCCT A K59 ĐCCT B K59 ĐCCT B K59 ĐC D K59	PGS.TS Nguyễn Khắc Giảng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
14	Đặc điểm địa mạo - kiến tạo vùng trung lưu lưu vực sông Thu Bồn-Vu Gia, tỉnh Quảng Nam và ý nghĩa của nó với tai biến địa chất	Nguyễn Xuân Quang Phạm Thị Hương	Địa chất B K58	PGS.TS Trần Thanh Hải
15	Bản chất kiến tạo các đá magma khối Núi Chúa và ý nghĩa của chúng với nghiên cứu địa chất khu vực	Nguyễn Thị Kim Dung Nguyễn Thị Thu Hà Trần Trung Hiếu	Địa chất A K58	TS Ngô Xuân Thành
16	Nghiên cứu ứng dụng GIS và phương pháp phân tích thứ bậc trong đánh giá tai biến địa chất khu vực TP Lạng Sơn	Lê Thanh Bắc Nguyễn Thị Hoa Hoàng Văn Quân	Địa chất A K58	KS. Vũ Anh Đạo
17	Đặc điểm kiến tạo hiện đại khu vực hạ lưu sông Đà Rằng, tỉnh Phú Yên và ý nghĩa của nó đối với biến dạng lòng sông hiện đại	Bùi Thị Ánh Trần Thị Thu Phạm Minh Phương Đào Mai Thanh Việt	Liên thông Địa chất K60	PGS.TS Trần Thanh Hải
18	Các biểu hiện kiến tạo hiện đại trong bồn trũng Kainozoi khu vực Quảng Nam (Phần đất liền)	Đặng Ngọc Sơn	Địa chất A K58	ThS. Nguyễn Quốc Hưng
19	Nghiên cứu đánh giá mức độ ảnh hưởng của khe nứt trong thăm dò và khai thác đá ốp lát mỏ đá hoa Thung Phá Nghiến, Nghệ An	Bùi Thị Hà Xuyên Phạm Văn Dũng Nguyễn Đăng Tuấn	Địa chất A,B K58	ThS. Đỗ Mạnh An
20	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của độ sót sàng 63 μ m đến độ hút nước của kadin khu Đá Ngang vùng Trấn Yên, Yên Bái khi nung ở nhiệt độ 1250 $^{\circ}$ C	Lê Đức Anh Nguyễn Quang Huy Vũ Thị Lành Bùi Đức Vũ	NLK K58	ThS. Tạ Thị Toán
21	Đặc điểm trầm tích tầng mặt và triển vọng sa khoáng vùng biển ven bờ Quảng Ngãi	Phạm Thị Vân Anh Lại T. Ngọc Quỳnh Lê Thị Hiệp Trần Đăng Hùng	Địa chất B K59	GV. Phan Văn Bình
V	KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH (28 đề tài)			
1	Đánh giá tác động của Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP-Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement) tới ngành than Việt Nam	Lại Thu Trang Nguyễn Văn Chi Nguyễn Hoàng Oanh Lê Thu Trang Nguyễn Thị Thanh Nga	Kế toán B K59 Kế toán TCC K59 Kế toán D K59 Kế toán D K59 Kế toán TCC K59	TS. Nguyễn Thị Bích Ngọc

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
2	Dự báo dòng tiền của các Công ty cổ phần khai thác khoáng sản niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Phạm Đức Quang Đỗ Duy Nam Lê Đăng Linh Nguyễn Hoài Linh Nguyễn Thị Uyên	QTKD C K58 QTKD A K58 Kế Toán D K59 Kế Toán C K59 Kế toán G K58	TS. Đào Anh Tuấn
3	Nghiên cứu khủng hoảng nợ công ở Châu Âu và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam	Hoàng Thị Huyền Thanh Nguyễn Ngọc Tú Mai Thanh Huyền Nguyễn Thị Lan Anh	Kế toán C K59 Kế toán C K59 Kế toán C K59 Kế toán C K59	ThS. Vũ Thị Hiền
4	Nghiên cứu ý định khởi nghiệp kinh doanh của sinh viên Khoa kinh tế -QTKD, Trường Đại học Mở - Địa chất	Bùi Thị Thu Hà Hồ Thị Thúy Hằng Nguyễn Thị Nga Nguyễn Thị Quỳnh	QTKD B 58 QTKD A 58 QTKD C 58 QTKD B 58	TS. Nguyễn Thị Kim Ngân
5	Xây dựng bộ tiêu chuẩn kỹ năng cho sinh viên ngành Kinh tế - QTKD, trường Đại học Mở - Địa chất	Đỗ Thị Ánh Linh Nguyễn Thị Sao Mai Nguyễn Thị Xuân Nguyễn Thị Thu Trang	QTKD B K59 QTKD C K59	ThS. Nguyễn Lan Hoàng Thảo
6	Marketing Xanh và thực trạng áp dụng tại các doanh nghiệp Việt Nam	Chu Mai Anh Ngô Thị Ngọc Nguyễn Minh Thùy Lại Thị Hồng Nhung Phạm Duy Cường	QTKD C K59	ThS. Kim Mạnh Tuấn
7	Nghiên cứu hiệu quả kinh doanh của Công ty than Uông Bí sau tái cơ cấu	Vũ Thị Kim Oanh Bùi Hồng Hạnh Lê Thị Hồng Nguyễn Thị Diệu Linh	Kế toán G K58 Kế toán G K58 Kế toán B K59 QTKD C K57	ThS. Nguyễn Thị Hồng Loan
8	Áp dụng thuật toán D.Honig để bố trí lao động hợp lý trong điều độ quá trình sản xuất cơ khí	Đỗ Công Hậu Nguyễn Thị Trâm Anh Phùng Thị Hương Ngô Lan Anh	QTKD B K58 QTKD C K58	PGS.TS. Nguyễn Đức Thành

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
9	Nghiên cứu thực trạng rủi ro tài chính tại Công ty cổ phần than Tây Nam Đà Mài - TKV	Nguyễn Thị Phương Thảo Đoàn Thị Thanh Phạm Thị Sen Nguyễn Thị Sóng Nguyệt	Kế toán B K58	ThS. Nguyễn Tiến Hưng
10	Nghiên cứu trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp Nhật Bản và bài học cho các doanh nghiệp Việt Nam	Nguyễn Thị Thu Thảo Lê Hồng Thắm Vũ Thị Nhung Đỗ Thị Thanh Nhân Trần Thị Mỹ Linh	KT A K59 KT TCC K59 KT B K59 KT D K59 KT D K59	ThS. Phạm Minh Hải
11	Nghiên cứu các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường ở Việt Nam hiện nay.	Phạm Thảo Yến Trần Thị Việt Chinh Đặng Thị Thanh Huyền Hoàng Thu Thảo Đặng Thị Xuân Mai	Kế toán TCC K59 Kế toán C K59 Kế toán C K59 Kế toán C K59 Kế toán TCC K59	ThS. Nguyễn Thị Minh Thu
12	Pháp luật về chữ ký điện tử (chữ ký số) ở Việt nam - Thực trạng và giải pháp	Hoàng Thị Bích Hoa Phùng Thanh Hằng Đỗ Minh Hòa	Kế toán B K59 Kế toán B K59 Kế toán C K59	ThS. Phí Mạnh Cường
13	Quan hệ thương mại Việt Nam – Hàn Quốc - thực trạng và giải pháp	Lê Thị Loan Đỗ Thị Hiền Vũ Thị Phương Lê Phương Thảo Nguyễn Thị Hồng Nhung	Kế toán TCC K59 Kế toán TCC K59 Kế toán B K59 Kế toán TCC K59 Kế toán TCC K59	TS. Vũ Diệp Anh
14	Xây dựng thương hiệu cá nhân trong sinh viên trường Đại học Mỏ- Địa chất	Nguyễn Thị Thanh Lam Nguyễn Thị Trang Nguyễn Thị Diệu Linh Vũ Thị Thảo	QTKD A K58	ThS. Nguyễn Thanh Thủy
15	Nghiên cứu giải pháp thúc đẩy sinh viên trường Đại học Mỏ - Địa chất nghiên cứu khoa học	Đào Duy Thu Nguyễn Thị Tuyết Nguyễn Kiều Chi Vũ Hoàng Long Nguyễn Thị Tuyết Mai	QTKD B K59 QTKD C K59 QTKD B K59 QTKD B K59 QTKD C K59	ThS. Phạm Ngọc Tuấn

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
16	Nghiên cứu thực trạng công tác kế toán các khoản dự phòng tại Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy Đông Bắc	Đặng Thị Giang Trương Thị Mỹ Hoa Lại Thị Thúy Ngân Nguyễn Thị Nguyệt Trần Thị Hoa	Kế toán C K58	ThS. Phan Minh Quang
17	Giải pháp tăng cường huy động vốn của công ty cổ phần than Núi Béo-Vinacomin	Lê Thị Vân Tống Thị Thanh Thu Nguyễn Việt Hà Trần Thị Hậu	Kế toán K58	ThS Lê Thị Thu Hồng
18	Đánh giá thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên trường Đại học	Đình Thị Thùy Linh Phạm Thị Ngọc Trinh Tăng Thị Anh Cù Thị Ánh	Kế toán D K59 Kế toán D K59 Kế toán B K59 Kế toán C K59	ThS. Phan Thị Thùy Linh
19	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng thu hút sinh viên đăng ký học tập vào các ngành kỹ thuật của Trường Đại học Mở- Địa chất	Nguyễn Thị Hạnh Linh Đoàn Thị Trang Nguyễn Ngọc Huệ Trần Tuấn Thành	Quản trị C K59 Quản trị C K59 Kế toán B K59 Kế toán D K59	ThS. Nguyễn Đức Thắng
20	Giải pháp tăng cường kỹ năng làm việc của sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành quản trị kinh doanh mở đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp khai thác than hiện nay	Đỗ Thị Hồng Nhung Trần Thị Lan Hương Hoàng Trọng Tinh Trương Thị Phương Kiều Đình Xuân Minh	QTKD B K59 QTKD B K59 QTKD B K59 QTKD B K59 QTKD C K59	ThS. Nguyễn Thị Hương
21	Xây dựng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 tại Công ty cổ phần than Cao Sơn - TKV	Đình Thị Hà Nguyễn Xuân Linh Vũ Thị Giang Phạm Thị Dáng Mi Nguyễn Bích Ngọc	QTKD B K59 QTKD A K58 QTKD A K58 QTKD B K58 QTKD A K59	ThS. Lê Văn Chiến
22	Hoàn thiện công tác quản trị kho vật tư tại công ty than Nam Mẫu - TKV	Nguyễn Thị Hoa Hồng Nguyễn Tuấn Linh Phạm Văn Sang Nguyễn Thị Thu Hồng Nguyễn Quang Huy	Quản trị B K58 Quản trị B K58 Quản trị B K58 Quản trị A K58 Quản trị C K58	ThS. Phạm Kiên Trung

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
23	Nghiên cứu nhu cầu của sinh viên về các dịch vụ hỗ trợ tại trường Đại học Mở - Địa Chất	Cù Thị Mỹ Linh Bùi Thị Thanh Huê Phạm Thị Hương Lan Trịnh Phạm Hồng Tươi	Kế toán D K58 Kế toán D K58 Kế toán D K58 Kế toán D K58	ThS. Nguyễn Văn Thương
24	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái tới hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2010-2016	Lê Thị Thu Hường Quách Thu Hiền Lê Thị Trang Phạm Thị Chinh Đoàn Thị Hường	Kế toán D K59	ThS. Dương Thị Nhân
25	Nghiên cứu áp dụng mô hình kế toán trách nhiệm tại Công ty than Hà Lâm	Đông Thị Thuỳ Linh Nguyễn Thị Lan Nguyễn Thị Trang Hàn Thị Thanh Hoa Hoàng Thị Diệu Linh	KT B K58 KT B K58 KT G K58 KT B K58 KT B K58	ThS. Phạm Thu Hương
26	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ quản lý rủi ro trong Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin	Nguyễn Thị Yến Phạm Thị Hạnh Đỗ Thị Hà Hồ Thị Liễu Phạm Thị Nhung	QTKD B K58 Kế toán A K58 Kế toán A K58 Kế toán C K58 Kế toán B K58	ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang
27	Ứng dụng công cụ Google Analytics trong quản trị Marketing doanh nghiệp	Nguyễn Thị Thu Hương Trần Thị Hồng Nhung Lê Thị Hà Nguyễn Thị Trang Lê Thị Bảo Ngọc	Kế toán A K59	ThS. Nguyễn Thục Anh
28	Giải pháp tăng cường công tác truyền thông tại Trường Đại học Mở - Địa chất	Nguyễn Thành Trung Lã Thu Hằng Đỗ Thanh Hương Ngô Thúy Hường Nguyễn Thị Thúy	DCKTKT A K59 DCKTKT C K59 DCKTKT A K59 DCKTKT A K59 DCKTKT B K59	ThS. Lê Đình Chiểu

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
VI	MÔI TRƯỜNG (14 đề tài)			
1	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả thu gom chất thải rắn (CTR) đô thị và đề xuất giải pháp quản lý tại phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Nguyễn Diệu Linh Hoàng Minh Ngọc Phạm Thị Thuận Nguyễn Thị Hiền Trang	ĐST & CNMT B K59	ThS. Vũ Thị Lan Anh
2	Nghiên cứu đánh giá nước thải mỏ than hầm lò Uông Bí, Đông Triều, Quảng Ninh và đề xuất các giải pháp xử lý	Lưu Thị Hồng Liên Phạm Phương Thảo Đình Đức Trung Nguyễn Đình Cường Lê Thị Hồng Vân	KTMT A K58	ThS. Nguyễn Văn Bình
3	Lựa chọn cách tiếp cận, hỗ trợ cộng đồng thực hiện phát triển nông thôn mới theo hướng bền vững tại xã Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội	Nguyễn Mạnh Cường Phan Lệ Thu Trần Thị Vân Anh Ngô Gia Thê Vũ Thị Nga	ĐST & CNMT A K59	ThS. Phan Thị Mai Hoa
4	Đánh giá hiệu quả kinh tế công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại Phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Dương Thúy Anh Lê Hữu Nam Nguyễn Đức Dũng Lê Thị Nguyệt Lê Thị Hồng	KTMT A K59 KTMT B K59	ThS. Nguyễn Thị Cúc
5	Nghiên cứu xử lý As trong nước ngầm vùng Hà Nam bằng phương pháp nano oxit sắt từ	Đình Văn Trung Lê Thị Liễu Trần Nguyễn Khánh Ngọc Đào Thị May Trần Thanh Huyền	KTMT B K58 KTMT B K58	TS. Đào Đình Thuận

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
6	Nghiên cứu chế tạo vật liệu nano TiO ₂ phủ trên graphite để sản xuất khí hydro từ nước cung cấp nguồn năng lượng sạch	Nguyễn Thị Sen Nguyễn Thị Hồng Yến Vũ Đình Kiên Nguyễn T Thúy An	KTMT 57 KTMT A K58 KTMT B K58	TS. Nguyễn Hoàng Nam
7	Nghiên cứu lựa chọn giải pháp xử lý hiệu quả nước rỉ rác của bãi rác Xuân Sơn, Sơn Tây – Hà Nội	Trần Đức Nghiệp Đinh Thị Châm Nguyễn T Huyền Trang Lương Thị Chào Đỗ Trà My	KTMT B K58 KTMT A K58	ThS. Nguyễn Thị Hồng
8	Đánh giá hiện trạng môi trường liên quan hoạt động khai thác khoáng sản titan vùng ven biển Thạch Hà – Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh và đề xuất biện pháp giảm thiểu	Nguyễn Hoàng Tuấn Vũ Thị Dịu Vũ Thảo Trang	KTMT A K58	ThS. Nguyễn Thị Hòa
9	Ảnh hưởng của các hoạt động du lịch đến nguồn tài nguyên hệ sinh thái rừng ngập mặn Xuân Thủy, tỉnh Nam Định	Chu Thị Thảo Nguyễn Thị Kim Oanh Nguyễn Thị Xuân Lộc Lê Thị Thu Bùi Thị Thu Hằng	ĐST & CNMT A K59 ĐST & CNMT B K59	ThS. Vũ Thị Phương Thảo
10	Nghiên cứu đặc điểm chất thải rắn sinh hoạt khu vực trường Đại học Mỏ - Địa Chất Hà Nội và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	Chu Thị Hồng Nhung Hoàng Thị Thu Hòa Trần Hoàng Phúc Lê Nhật Duy Nguyễn Thị Ngọc Diệp	ĐST & CNMT A K59	ThS. Trần Thị Thanh Thủy
11	Đánh giá mức độ an toàn của sườn dốc do ảnh hưởng của mưa cho một số vị trí tại khu vực Ba Vì, Hà Nội	Phan Thị Thảo Phạm Huy Trinh Phạm Thị Xoan Mai Thanh Hải Nguyễn Văn Kỳ	ĐST & CNMT B K59	ThS. Trần Hồng Hà

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
12	Phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất cho thành phố Hải Dương phục vụ mục tiêu phát triển bền vững	Phan Thị Hương Trà Dương Văn Thông Bùi Thị Luyến Nguyễn Thị Thu Phương Hoàng Thị Giang	ĐST & CNMT A K59 ĐST & CNMT B K59	ThS. Đỗ Thị Hải
13	Đánh giá hiện trạng môi trường của hoạt động khai thác quặng đồng ở khu vực Cẩm Đàn – Biền Động, Bắc Giang	Trần Thị Nhung Tào Thị Thu Lâm Phước Sơn Phạm Thanh Hà	KTMT A K59	TS. Đỗ Văn Nhuận
14	Ứng dụng ảnh viễn thám nhiệt và số liệu đo mưa vệ tinh phân tích sự biến động độ ẩm của đất phục vụ nghiên cứu trượt lở	Nguyễn Quốc Thành Phùng Thị Thoa Nguyễn Linh Chi Mai Khánh Phương Hoàng Thị Hà	KTMT B K59 KTMT A K58 KTMT K57	TS. Nguyễn Quốc Phi
VII	KHOA MỎ (25 đề tài)			
1	Nghiên cứu công nghệ tuyển nhằm thu hồi than sạch từ đất đá lẫn than thuộc Công ty CP than Cọc Sáu	Trần Thị Nga Đào Việt Kiêm Nguyễn Văn Minh Nguyễn Thị Na	TK 57A TK 57A TK 57A TK 58B	TS. Nhữ Thị Kim Dung
2	Nghiên cứu khả năng tận thu đồng trong xỉ lò SKS thuộc nhà máy luyện đồng Lào Cai bằng phương pháp hóa tuyển	Đào Minh Nguyên Nguyễn Thị Huệ Nguyễn Hoàng Oanh Nguyễn Văn Tuấn Từ Thị Hằng	TK59 B	ThS. Trần Trung Tới
3	Nghiên cứu thu hồi đồng từ bã xi măng hóa của Nhà máy điện phân kẽm Thái Nguyên.	Uông Văn Bắc Phạm Thu Hà Đoàn Ngọc Linh Đình Thị Trang	TK59 A	ThS. Phùng Tiên Thuật

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
4	Nghiên cứu khả năng giảm hàm lượng lưu huỳnh trong than nguyên khai Mỏ Na Dương – Lạng Sơn bằng các phương pháp tuyển cơ giới	Đặng Thị Hương Nguyễn Thị Hải Yến Đoàn Thị Trang Trần Văn Khoa Nguyễn Văn Vinh	TK58 B	ThS. Vũ Thị Chinh
5	Nghiên cứu tuyển nổi một số mẫu quặng apatit loại III nghèo vùng Lào Cai	Nhữ Thị Hiền Trần Thị Thanh Huyền Nguyễn Thị My Lê Thị Châm	TK58 A	ThS. Lê Việt Hà
6	Nghiên cứu tuyển quặng apatit loại 3 cấp hạt 0,2-1mm nhà máy tuyển Cam Đường trên thiết bị tuyển nổi - trọng lực	Vũ Thùy Xuân Trần Văn Hưng Phạm Phương Thanh Bùi Thị Phương Yến	TK58 A	ThS. Trần Văn Được
7	Nghiên cứu nâng cao hàm lượng cacbon trong quặng tinh graphit vùng Yên Thái-Yên Bái bằng phương pháp hóa tuyển	Nguyễn Thị Vân Anh Nguyễn Thị Phương Vũ Văn Long Nguyễn Thị Liên Nguyễn Thị Bến	TK58B	ThS. Phạm Thị Nhung
8	Nghiên cứu giải pháp cải tạo phục hồi môi trường cho Dự án khai thác Kẽm – Chì Chợ Điền, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Lê Văn Tĩnh Nguyễn Hoàng Nam Phạm Tiến Đạt Nguyễn Tuấn Hiệp	Khai thác 58G	TS. Đào Văn Chi
9	Giải pháp sử dụng quạt cục bộ hợp lý trong thông gió khi đào đường lò ở công ty than Hồng Thái	Nguyễn Quốc Đạt Dương Mạnh Luân Nguyễn Duy Sáng Đoàn Quang Vinh	Khai thác D K58	PGS.TS. Đặng Vũ Chí
10	Nghiên cứu xác định tỷ lệ khấu - hạ trần hợp lý cho sơ đồ công nghệ cơ giới hóa đồng bộ hạ trần thu hồi than nóc của lò chợ via 7 mỏ than Hà Lầm	Nguyễn Bá Dương Nguyễn Văn Giang Lê Đức Đạt Nguyễn Đức Dương Nguyễn Việt Tuấn	Khai thác 57B; 58B; 58G; 59G;	TS. Phạm Đức Hưng

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
11	Tính toán mức độ sụt lún và biến dạng bề mặt địa hình khi khai thác hầm lò dưới các công trình cần bảo vệ tại mỏ than Núi Béo	Dương Trọng Hiếu Nguyễn Xuân Giáp Nguyễn Mạnh Cường	Khai thác A K57 Khai thác H K58 Khai thác D K58	ThS. Lê Quang Phục
12	Lựa chọn công nghệ khai thác hợp lý cho khoáng sàng than Khe Tam - Quảng Ninh	Phạm Văn Lộc Lê Hữu Hoàng Vũ Văn Hoàng	Khai thác B K58	TS. Bùi Mạnh Tùng
13	Nghiên cứu, đề xuất sơ đồ công nghệ khai thác hợp lý cho vỉa dày, dốc đứng tại mỏ than Mạo Khê	Lê Việt Anh Vũ Văn Danh Bế Ngọc Chiến Vũ Công Chính Vũ Công Cường	Khai thác K57 Khai thác B K58 Khai thác H K58 Khai thác G K59	ThS. Nguyễn Văn Quang
14	Nghiên cứu chế tạo vật liệu xây dựng và tận thu tài nguyên từ đất đá thải khai thác hầm lò than Thống Nhất	Phạm Mạnh Tùng Hoàng Văn Hùng Vũ Trung Kiên Nguyễn Xuân Trường	Khai thác G K57 Khai thác H K57	TS. Nguyễn Phi Hùng
15	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp kỹ thuật thiết kế đào lò qua khu vực có điều kiện địa chất phức tạp tại mỏ than Bình Minh- Công ty than Hòn Gai- TKV	Đình Văn Hải Nguyễn Văn Tiến Nguyễn Hữu Đức Lương Văn Hai Phạm Như Quý	Khai thác B K57 Khai thác G K57 Khai thác B K58	ThS. Nguyễn Cao Khải
16	Nghiên cứu đánh giá và hoàn thiện công nghệ khấu than bằng cơ giới hóa đồng bộ tại vỉa 6 – Công ty TNHH 1 thành viên than Nam Mẫu	Đỗ Văn Tân Nguyễn Đức Cường Phạm Văn Bình Nguyễn Thành Tuấn	Khai thác B K57 Khai thác H K58 Khai thác C K59	ThS. Đặng Quang Hưng
17	Khảo sát sự ảnh hưởng của trình tự khởi nổ bãi mìn tới sự cộng hưởng sóng chấn động khi nổ mìn trên mỏ lộ thiên	Đình Minh Cường Nguyễn Duy Quang Nguyễn Văn Khương Nguyễn Lê Duy	Khai thác G K57	TS. Phạm Văn Hòa
18	Nghiên cứu sử dụng bua nước nhằm giảm thiểu bụi khi nổ mìn cho mỏ đá gần khu dân cư	Nguyễn Trúc Anh Nguyễn Mạnh Tuấn Nguyễn Duy Thái Lê Thị Sanh	Khai thác G K59	TS. Phạm Văn Hòa

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
19	Nghiên cứu lựa chọn các giải pháp kỹ thuật công nghệ nhằm giảm tổn thất tài nguyên và ô nhiễm môi trường cho mỏ sắt Nà Lũng thuộc khu vực tỉnh Cao Bằng	Nguyễn Hoàng Anh Nguyễn Lê Duy Nguyễn Văn Tân Hoàng Anh Chiến	Khai thác G K58 Khai thác C K59 Khai thác G K58 Khai thác A K58	ThS. Phạm Văn Việt
20	Nghiên cứu giải pháp cải tạo phục hồi môi trường cho mỏ titan sa khoáng thôn Đồng Luật, xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Lê Văn Cường Hồ Văn Dương Phạm Văn Khánh	Khai thác D K57	ThS. Nguyễn Hoàng
21	Nghiên cứu xác định các thông số tối ưu của tường chắn khi nổ mìn tầng cao trong môi trường nén cho mỏ than Cao Sơn vùng Cẩm Phả, Quảng Ninh	Phạm Văn Đạt Đông Văn Tiến Vũ Thị Huyền Chang Hoàng Mạnh Cường Nguyễn Văn Tú	Khai thác G K58 Khai thác G K58 Khai thác H K58 Khai thác B K58 Khai thác B K58	TS. Trần Quang Hiếu
22	Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường khi khai thác các mỏ đá trên địa bàn tỉnh Hà Nam	Nguyễn Mạnh Phúc Đạt Đỗ Trọng Đại Lê Đức Huy Trần Phan Đức Anh	Khai thác D K57 Khai thác B K57 Khai thác C K57 Khai thác H K57	TS. Lê Thị Thu Hoa
23	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường hợp lý cho cụm mỏ khai thác đá làm VLXD Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Văn Trường Lê Thị Hằng Phạm Văn An Nguyễn Tiến Hồng Anh Trương Ngọc Tùng	Khai thác C K57 Khai thác H K58 Khai thác C K57 Khai thác C K57 Khai thác C K57	TS. Vũ Đình Hiếu
24	Nghiên cứu một số giải pháp kỹ thuật nhằm tối ưu các thông số hệ thống khai thác cho mỏ đá khối Khung Thuộc, Nghệ An	Nguyễn Tân Anh	Khai thác K58	TS. Nguyễn Anh Tuấn
25	Nghiên cứu đề xuất mô hình công nghệ khai thác và hoàn thổ hiệu quả cho mỏ thiếc Châu Cường	Vũ Văn Đạt Nguyễn Đức Anh	Khai thác H K57 Khai thác B K57	ThS. Lê Thị Minh Hạnh
VIII	KHOA TRẮC ĐỊA (26 đề tài)			
1	Xử lý một số bài toán xây dựng và khai thác mô hình số địa hình	Mai Quý Thắng Vũ Quang Hiếu Nguyễn Hữu Huân Phùng Minh Huyền Phan Vũ Hà Anh	Địa chính A K59 Địa chính A K59 Địa chính A K59 Địa chính A K59 Địa chính A K59	TS. Trần Thùy Dương

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
2	Xây dựng hệ thống định vị, tìm kiếm mốc Trắc địa trên nền bản đồ Google Map	Trần Văn Quang Đỗ Duy Tân Trần Thị Lan Anh	Địa chính B K58	TS. Đinh Hải Nam
3	Tìm hiểu công tác xây dựng bảng giá đất phục vụ quản lý đất đai	Nguyễn Thị Hằng Đặng Minh Hằng Lê Mỹ Linh	Địa chính B K58 Địa chính A K58 Địa chính A K58	ThS. Phạm Thị Kim Thoa
4	Xây dựng chương trình quản lý thông tin địa chính đa mục đích	Lã Thành Công Trần Thị Thúy Nguyễn Thị Hải Yến Ngô Thị Mai Nguyễn Công Phong	Địa chính B K58	TS. Phạm Thế Huynh
5	Xây dựng phần mềm xử lý số liệu khảo sát tuyến đường	Nguyễn Quang Đại Mai Quý Cường Nguyễn Quang Minh Lê Văn Mạnh Phạm Thị Tuyết Minh	Trắc địa G K58 Trắc địa C K58 Trắc địa A K58 Trắc địa A K58 Trắc địa G K58	TS. Nguyễn Việt Hà
6	Nghiên cứu ứng dụng thiết bị bay không người lái (UAV) trong thành lập bản đồ hiện trạng	Nguyễn Anh Đức Trần Tuấn Anh Hoàng Xuân Sơn Lê Trọng Mạnh	Trắc địa Mỏ K58	TS. Đinh Thị Lệ Hà
7	Lập chương trình xác định tọa độ người dùng trên nền tảng iOS (Swift) hỗ trợ công tác khảo sát, thiết kế và ước tính độ chính xác lưới không chế mặt bằng trong trắc địa công trình	Nguyễn Thị Phương Nguyễn Năng Hùng Hồ Khắc Hậu Hà Tấn Linh Đoàn Hải Biên	Trắc địa B K58 Trắc địa A K57 Trắc địa Mỏ K58 Trắc địa Mỏ K58 Trắc địa Mỏ K58	TS. Đinh Thị Lệ Hà
8	Nghiên cứu khả năng thực hiện tự động tổng quát hóa bản đồ của bộ phần mềm ArcGIS	Trần Thị Ngát Trần Thị Thu Hương Trương Văn Quang	Bản đồ K58	TS. Trần Quỳnh An
9	Nghiên cứu ứng dụng phương pháp phân tích đa thứ bậc trong hệ thống thông tin địa lý hỗ trợ ra quyết định.	Đỗ Thị Lan Anh Nguyễn Thị Loan Hoàng Thị Hải Lý Nguyễn Xuân Phú	Bản đồ K59	TS. Đỗ Thị Phương Thảo

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
10	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm mã nguồn mở QGIS trong việc thành lập bản đồ thủy văn từ ảnh vệ tinh	Lê Hải Yến Lê Thị Nga Trịnh Thị Hà Dương Thành Đạt	Bản đồ K58	ThS. Nguyễn Văn Lợi
11	Nghiên cứu ứng dụng các mô hình nội suy đường đồng mức trong thành lập Bản đồ địa hình	Bùi Thị Thơ Nguyễn Đức Khoa Vũ Thị Bích Loan	Bản đồ K58	KS. Phạm Văn Hiệp
12	Nghiên cứu ứng dụng quy trình xây dựng bản đồ điện tử đa phương tiện hỗ trợ quảng bá du lịch thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hạnh Đoàn Thị Thảo Phan Thị Huyền Trang Trần Thị Nhung	Bản đồ K59	TS. Bùi Ngọc Quý
13	Nghiên cứu ứng dụng GPS trong giám sát trực tuyến các hệ thống giao thông đô thị	Trần Thị Hiệp Lương Thị Hương Linh Tạ Thị Hà Anh Nguyễn Văn Nghĩa Nguyễn Duy Anh	Trắc địa B K59 Địa chính A K59 Bản đồ K59 Trắc địa A K59 Địa chính B K59	PGS. TS Đặng Nam Chinh
14	Nghiên cứu xác định quỹ đạo chuyển động nhìn thấy ngày đêm của Mặt Trời tại điểm quan sát phục vụ khai thác năng lượng Mặt Trời	Tạ Văn Bảo Phạm Trung Dũng Lê Thiên Tươi	DCTDTD A K59 DCTDTD B K59 DCTDTD A K59	TS. Vũ Văn Trí
15	Nghiên cứu phương pháp xác định tổng lượng tầng điện ly (TEC) và biến động TEC từ các trị đo GNSS	Nguyễn Thị Hằng Nguyễn Văn Vũ Đặng Bảo Tú Trần Quang Tuấn Nguyễn Ngọc Khánh	Trắc địa A K58 Trắc địa A K58 Trắc địa A K58 Trắc địa A K58 Trắc địa B K59	ThS. Nguyễn Gia Trọng
16	Nghiên cứu ứng dụng số liệu đo cao vệ tinh để xác định dị thường mực nước biển	Hoàng Mỹ Hương Vũ Linh Nguyễn Văn Cường Đặng Ngọc Hưng	Trắc địa A K59 Trắc địa A K59 Trắc địa B K59 Trắc địa B K59	ThS. Lê Thị Thanh Tâm
17	Nghiên cứu phương pháp xác định trực tiếp vị trí điểm giao cắt trong xử lý số liệu đo cao vệ tinh trên Biển Đông	Nguyễn Thị Hằng Vũ Duy Thương Nguyễn Thị Nhung Nguyễn Tiên Đạt	Trắc địa B K58 Trắc địa C K58 Trắc địa C K58 Trắc địa C K58	ThS. Nguyễn Văn Lâm

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
18	Ứng dụng mô hình địa cơ để xác định các thông số dịch chuyển biến dạng cho mỏ than Mông Dương	Đặng Văn Hoàng Đặng Đình Trọng Vũ Công Sơn Phạm Trung Hiếu	Trắc địa Mỏ - Công trình K58	KS. Phạm Văn Chung
19	Ứng dụng thuật toán K-NN trong chiết xuất các đối tượng bề mặt không thấm trên ảnh vệ tinh Landsat OLI	Đoàn Đắc Nhất Đoàn Văn Linh Phạm Tiến Đạt Nguyễn Tuấn Minh	Trắc địa Mỏ - Công trình K59	Ths. Lê Thị Thu Hà
20	Nghiên cứu giải pháp và thiết bị pháp quan trắc dịch chuyển sâu để giám sát độ ổn định bờ mỏ ở công ty than Na Dương	Trương Văn Hùng Trịnh Hồng Quân Phan Xuân Phương Nguyễn Anh Đoài	Trắc địa Mỏ - Công trình K57	TS. Vương Trọng Kha
21	Đánh giá diễn biến xâm nhập mặn huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định dựa trên tư liệu viễn thám đa thời gian	Hoàng Thị Thoa Trịnh Quốc Huy Bùi Công Hạnh	Trắc địa Mỏ - Công trình K57	ThS. Phạm Thị Làn
22	Khảo sát khả năng ứng dụng công nghệ GNSS/CORS trong công tác trắc địa tại các mỏ lộ thiên ở Việt Nam	Nguyễn Anh Đắc Bùi Đăng Dũng Trịnh Hữu Sự Nguyễn Xuân Thủy	Trắc địa Mỏ - Công trình K57	ThS. Lê Văn Cảnh
23	Nghiên cứu thành lập bình đồ ảnh từ ảnh RADAR	Nguyễn Đăng Quang Huy Phan Thế Anh	Trắc địa Ảnh - Viễn thám và GIS K58	ThS. Trần Thanh Hà
24	Ứng dụng ArcGIS Desktop, ArcGIS Online trong xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu môi trường	Nguyễn Tiến Mạnh Phạm Thị Thu Huyền Nguyễn Thị Hoa	Địa chính A K58	ThS. Phạm Thị Thanh Hòa
25	Nghiên cứu thành lập bản đồ địa hình mỏ bằng công nghệ VRS/CORS	Nguyễn Phương Duy Vũ Đăng Dũng Bùi Văn Hai Hoàng Tân Trà	Trắc địa Mỏ - Công trình K57	GV. Nguyễn Viết Nghĩa
26	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm RTKLIB 2.4.2 trong xử lý số liệu đo GNSS tương đối động ở Việt Nam	Hoàng Thị Tâm Kiều Hồng Vinh Bùi Đình Hùng	Trắc địa G K58 Trắc địa G K58 Trắc địa G K58	ThS. Phạm Ngọc Quang

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
IX	KHOA XÂY DỰNG (11 đề tài)			
1	Nghiên cứu xác định góc thách hợp lý của đường lò có mặt cắt ngang hình thang	Nguyễn Văn Chung Nguyễn Đức Lâm Nguyễn Văn Tĩnh Phạm Thị Nhung Phùng Đức Toàn	DCXDXN B K58	TS. Ngô Doãn Hào
2	Nghiên cứu các phương pháp đánh giá ổn định thành giếng đứng và đề xuất các giải pháp chống giữ hợp lý cho một số giếng mỏ vùng than Quảng Ninh	Đỗ Thế Anh Tống Nguyên Toàn	DCXDNM B K57	NCS.ThS. Đặng Văn Kiên
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của tính chất phân lớp trong khối đá đến đặc tính ổn định của đường lò dọc vỉa vùng than Uông Bí	Đình Văn Điệp Trần Tiến Tùng Nguyễn Thị Niên	DCXDNM K57 DCXDXN K57 DCXDNM K57	TS. Đỗ Ngọc Anh
4	Nghiên cứu ảnh hưởng chiều dài đoạn vữa của neo dính kết chống giữ thành hố đào khi thi công các tầng hầm nhà cao tầng	Nguyễn Xuân Thịnh Phạm Bá Tuấn Bùi Quang Đức Đoàn Văn Chung Phan Quốc Việt	DCXDNM K58	TS. Trần Tuấn Minh
5	Nghiên cứu xác định khoảng cách ổn định tối thiểu từ gương đường lò tới phay phá đứt gãy bằng phần mềm Flac ^{3D}	Nguyễn Xuân Lập Trần Thế Anh Trần Văn Hòa Trần Văn Đại Đình Thế Mạnh	DCXDXN A K58	TS. Đào Viết Đoàn
6	Nghiên cứu quy luật phân bố ứng suất xung quanh lò chợ để lựa chọn vị trí hợp lý cho đường lò chuẩn bị khai thác	Phạm Văn Thắng Đặng Văn Phong Hồ Minh Dương Nguyễn Đức Đường	DCXDXN B K58	TS. Đào Viết Đoàn
7	Nghiên cứu tính toán và kiểm tra cấu kiện chịu nén lệch tâm bằng biểu đồ tương tác	Đỗ Trọng Việt Nguyễn Thị Nhung Nguyễn Thị Yên Lê Công Hiếu Phí Đức Mạnh	DCXDDC A K58	ThS. Đặng Văn Phi

STT	Tên đề tài đăng ký	Sinh viên thực hiện	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
8	Nghiên cứu sự lan truyền nứt trong dầm bê tông có vết nứt môi	Dương Việt Bách Lê Trung Đức Đặng Lê Văn	DCXDDC B K59	TS. Nguyễn Văn Mạnh
9	Nghiên cứu ứng dụng neo để gia cố mái dốc đá tính toán cho vai trái Thủy điện Sơn La	Nguyễn Thị Thùy Dung Trương Đình Tiệp Nguyễn Văn Hưng	DCXDHT K59 DCXDHT K59 DCXDNM K59	ThS. Bùi Anh Thắng
10	Nghiên cứu ảnh hưởng mực nước rút tới ổn định mái dốc thân đê ,áp dụng tính toán cho một đoạn đê sông Đáy	Nguyễn Văn Luân Lê Thị Dung Trịnh Văn Minh Nguyễn Văn Ba	DCXDHT K57	ThS. Bùi Anh Thắng
11	Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc nền đất yếu tuyến đường giao thông ven biển Nam Định và đề xuất giải pháp xử lý nền, rút ngắn thời gian thi công	Nguyễn Thị Ngoan Mai Phạm Kiên Phạm Văn Dương	DCXDHT K59	PGS.TS Tạ Đức Thịnh